TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/HS-ST
Ngày 11-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Quang Trân

2. Ông Lý Văn Thuận

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Triệu Giang, là Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà*:** Ông Hoàng Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 10 năm 2018, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2018/HSST, ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 11/2018/HSST - QĐ ngày 26/9/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 18/4/1993, nơi cư trú: thôn N, xã C, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn P và bà Hoàng Thị Q; Bị cáo có vợ là Phùng Lan H, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và có 01 con; Tiền án,tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/4/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Phương B - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn.

* Bị hại:

- Bà Thẩm Thị K, sinh năm 1970 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Thẩm Thị K: Ông Đàm Trung N, sinh năm 1965 (là chồng của bà Thẩm Thị K). Có mặt.

Địa chỉ: Tổ T, phường X, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Cháu Đàm Thiên N, sinh năm 2015.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Đàm Thiên N: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1991 (là mẹ đẻ của cháu Đàm Thiên N). Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Dương Văn P, sinh năm 1967; Trú tại: Đội x, thôn B, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.Vắng mặt.

- Công ty bảo hiểm PJICO Thái Nguyên.

Địa chỉ: Số nhà 289, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

* Người làm chứng:

- Hà Văn D, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ T, phường X, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/3/2018 Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93K1 - 02x.xx(xe thuộc sở hữu của ông Dương Văn P, bố của T) đi từ xã C, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn về nhà (ở thôn N, xã C, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn) theo đường Quốc lộ 3. Khi đi đến Km 143 + 100 đường Quốc lộ 3 thuộc thôn B, xã H, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, T gặp 01 chiếc xe ô tô chuyên dụng chở xăng đi cùng chiều theo hướng Hà Nội – Cao Bằng, T chuyển hướng xe của mình đi sang phần đường bên trái và tăng tốc cho xe mô tô của mình vượt chiếc xe ô tô chở xăng. Khi vượt qua khỏi đầu xe ô tô, T phát hiện phía trước có 01 chiếc xe mô tô BKS 97F7 – xxxx do bà Thẩm Thị K (SN 1970) trú tại tổ T, phường X, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn điều khiển đi ngược chiều, trên xe chở theo cháu Đàm Thiên N (SN 2015) trú cùng tổ với bà K. Do đi với tốc độ nhanh và không làm chủ được tốc độ, xe của T đã đâm va trực diện vào xe của bà K, gây tai nạn. Hậu quả: bà Thẩm Thị K bị thương phải đưa đi cấp cứu, sau đó bị tử vong tại bệnh viện; cháu Đàm Thiên N và Hoàng Văn T bị thương nhẹ; hai xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới đã phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và có kết quả như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông: Sau khi vụ tai nạn xảy ra, nạn nhân đã được chuyển đi, 02 xe mô tô còn nguyên tại vị trí. Nơi xảy ra vụ tai nạn thuộc Km 143 + 100, đường Quốc lộ 3, thuộc thôn B, xã H, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa áp phan, đường khô ráo, đường có vạch kẻ sơn đứt đoạn phân chia thành hai làn đường.

Các số đo được lấy theo chiều hướng Cao Bằng – Hà Nội, lòng đường sử dụng tại vị trí xảy ra tai nạn rộng 11 mét (m), lề phải rộng 0,60m, lề trái rộng 0,90m. Bên phải đường là tả luy âm, bên trái đường là rãnh thoát nước.

Điểm cố định: Lấy cột lý trình 41/143 nằm trên lề đường bên trái làm mốc cố định, lấy mép đường bên phải làm chuẩn.

Dấu vết phương tiện để lại tại hiện trường:

- Xe mô tô BKS 97F7 - xxxx nằm đổ nghiêng về bên phải trên phần đường phải theo hướng khám nghiệm, đầu xe quay theo hướng Hà Nội, đuôi xe quay theo hướng Cao Bằng. Đo từ trục trước xe vuông góc với mép đường phải là 01m, đến mốc cố định là 13,38m; Đo từ trục sau xe vuông góc với mép đường phải là 1,60m, đến mốc cố định là 12,55m.

- Xe mô tô BKS 93K1 – 02x.xxnằm đổ nghiêng về bên phải dưới rãnh thoát nước bên phải đường theo hướng khám nghiệm, đầu xe quay theo hướng Cao Bằng, đuôi xe quay theo hướng Hà Nội. Đo từ trục trước xe vuông góc với mép đường phải là 02m, đo đến trục sau xe mô tô BKS 97F7 – xxxx là 3,88m, đo đến mốc cố định là 14,86m; Đo từ trục sau xe vuông góc với mép đường phải là 1,40m, đo đến trục sau xe mô tô BKS 97F7 – xxxx là 2,99m, đo đến mốc cố định là 14,70m.

- Phía trước đầu xe mô tô BKS 97F7 - xxxx phát hiện một vùng vết cà trượt đứt đoạn, kéo dài 1,33m, có chiều hướng Hà Nội – Cao Bằng và hướng vào mép đường phải theo hướng khám nghiệm, vết có chỗ rộng nhất là 0,05m. Đo từ điểm đầu vết vuông góc với mép đường phải là 1,02m, đến mốc cố định là 14,20m, đến trục sau xe mô tô BKS 93K1-02x.xxlà 3,51m, đến trục trước xe mô tô BKS 97F7 – xxxx là 1,49m. Xác định vết cà trượt này do xe mô tô 93K1-02x.xxtạo thành.

- Phía đuôi xe mô tô BKS 97F7 - xxxx phát hiện nhiều vùng máu màu đỏ bám dính trên mặt đường, không rõ hình dạng, tập trung trên diện 1,10m x 0,80m. Đo từ tâm vùng máu vuông góc với mép đường phải là 0,80m, đến mốc cố định là 12,90m, đến trục sau xe mô tô BKS 97F7 - xxxx là 0,96m. Xung quanh xe mô tô BKS 97F7 – xxxx phát hiện nhiều mảnh vỡ nhựa của xe BKS 97F7 – xxxx.

Điểm đâm va: Căn cứ vào vị trí hai phương tiện và các dấu vết để lại trên hiện trường, lời khai của người điều khiển phương tiện, xác định xe mô tô 93K1-02x.xxđã đâm va vào phần đầu xe mô tô BKS 97F7 – xxxx. Điểm đâm va được xác định nằm trên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, có các số đo cụ thể như sau: Đo vuông góc đến mép đường bên phải là 1,48m, đo đến mốc cố định là 14,10m, đến trục trước xe mô tô BKS 97F7 - xxxx là 02m, đo đến trục sau xe mô tô BKS 93K1- 02x.xxlà 4,13m, đo đến đầu vết cà trượt là 0,60m.

Như vậy, xác định xe mô tô BKS 93K1 – 02x.xx do Hoàng Văn T điều khiển đã đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình là 4,02m, đi với tốc độ nhanh, không làm chủ được tốc độ và vượt xe không đúng quy định, gây tai nạn.

Khám nghiệm dấu vết phương tiện, cụ thể:

- Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 28/3/2018 đối với xe ô tô BKS 93K1 – 02x.xx, xác định: Tấm nhựa ốp đèn pha, xi nhan ở góc phía bên phải có vết nứt vỡ trên diện 14cm x 08cm; đầu tay phanh bên phải có vết mài mòn kim loại, kích thước 01cm x 1,2cm; ốp mặt nạ phía trước bên phải bị vỡ nứt, kích thước 10cm x 09cm; yếm xe bên phải bị vỡ nứt, mất 01 cánh yếm; yếm bên trái bị vỡ nứt, kích thước 11cm x 08cm; chắn bùn bánh xe

phía trước bị vỡ; trục cổ phốt bánh xe phía trước bị cong vênh theo chiều từ trước ra sau; lốp trước hết hơi, vành cong vênh theo chiều từ ngoài vào trong; chân phanh bên phải bị cong theo chiều từ trước ra sau.

- Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 28/3/2018 đối với xe mô tô BKS 97F7 – xxxx, xác định: Toàn bộ phần đầu xe gồm xi nhan hai bên, gương chiếu hậu hai bên, mặt đồng hồ, ốp nhựa bao quanh đèn pha và xi nhan bị hư hỏng hoàn toàn; toàn bộ yếm trước và hai bên chắn bùn phía trước bị vỡ; trục cổ phốt bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; bánh xe phía trước bị hết hơi, vành xe bị cong vênh biến dạng; yếm sườn phía sau bên trái bị nứt vỡ, kích thước 18cm x 06cm; chân phanh bên phải của xe bị cong vênh chiều hướng từ trước ra sau.

Thiệt hại xảy ra:

Tại bản Giám định pháp y số: 10/GĐPY ngày 22/3/2018 của Trung tâm Pháp y Sở y tế, tỉnh Bắc Kạn đối với bà Thẩm Thị K, xác định và kết luận: Môi trên, cằm bên phải có một đám bầm tím, xước da, sờ nắn cổ lỏng lẻo, dấu hiệu "lúc lắc", cổ rõ; mặt trước ngoài đầu dưới cẳng tay phải có một vết rách thủng da, bờ mép nham nhở, kích thước 02cm x 0,8cm, cách 02cm trên nếp lằn cổ tay phải; sờ nắn thấy "lạo xạo" gãy kín đầu dưới hai xương cẳng tay phải; mặt trước trong đầu trên cẳng chân phải sát bờ dưới xương bánh chè có một vết rách da, bờ mép nham nhở, kích thước 04cm x 01cm; toàn bộ mặt trước cẳng chân phải bầm tím dưới da; mặt trong ngón 01 gan bàn chân có một vết bầm tím xước da, kích thước 1,5cm x 0,8cm. Kết luận: bà Thẩm Thị K chết nhanh do đứt tủy cổ, nguyên nhân do gãy trật đốt sống cổ số 06.

Tại bản Kết luận của Hội đồng định giá tài sản Uỷ ban nhân dân huyện Chợ Mới số: 10 ngày 30/5/2018 xác định: Thiệt hại về tài sản đối với chiếc xe mô tô BKS 97F7 - xxxx là 2.995.000đ (hai triệu chín trăm chín lăm nghìn đồng); Thiệt hại về tài sản đối với chiếc xe mô tô BKS 93K1- 02x.xx là 1.520.000đ (một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, Hoàng Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. T còn khai nhận chiếc xe mô tô BKS 93K1- 02x.xx là xe của gia đình T, T tự ý lấy đi, ông Dương Văn P và bà Hoàng Thị Q (bố mẹ của T) không biết việc này. T không xuất trình được giấy phép lái xe mô tô và khai nhận bản thân chưa có giấy phép lái xe mô tô.

Quá trình điều tra xác định được chiếc xe mô tô BKS 93K1- 02x.xx mà T đã điều khiển gây tai nạn có giấy đăng ký mang tên Nguyễn Thị Hồng Đ. Tuy nhiên, trước đó ông Dương Văn P đã mua lại của bà Đ, nhưng chưa chuyển tên đăng ký sở hữu.

Vật chứng và các tài liệu, đồ vật tạm giữ trong quá trình điều tra: 01 xe mô tô BKS 93K1- 02x.xx ; 01 đăng ký xe mô tô BKS 93K1- 02x.xx mang tên Nguyễn Thị Hồng Đ;

01 xe mô tô BKS 97F7- xxxx ; 01 giấy phép lái xe mang tên Thẩm Thị K; 01 đăng ký xe mô tô BKS 97F7- xxxx mang tên Hoàng Thị L; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự mang tên Hoàng Thị L.

- Ngày 17 tháng 5 và ngày 25 tháng 6 năm 2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho ông Đàm Trung N (chồng bà K), gồm: 01 xe mô tô BKS 97F7- xxxx ; 01 giấy phép lái xe mang tên Thẩm Thị K; 01 đăng ký xe mô tô BKS 97F7- xxxx mang tên Hoàng Thị L; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự mang tên Hoàng Thị L.

- Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 xe mô tô BKS 93K1- 02x.xx; 01 đăng ký xe mô tô BKS 93K1- 02x.xx mang tên Nguyễn Thị Hồng Đ.

Trách nhiệm dân sự:

- Ông Đàm Trung N (đại diện hợp pháp của bị hại Thẩm Thị K) yêu cầu Hoàng Văn T bồi thường tổng số tiền là 146.100.000đ (một trăm bốn mươi sáu triệu đồng). Hoàng Văn T và gia đình đã bồi thường cho ông Ngôn với tổng số tiền là 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng).

- Bà Hoàng Thị H, ông Đàm Trung K (bố mẹ cháu Đàm Thiên N) không yêu cầu Hoàng Văn T phải bồi thường thiệt hại gì đối với cháu N.

- Ông Dương Văn P chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 93K1- 02x.xx không yêu cầu Hoàng Văn T phải bồi thường thiệt hại gì.

* Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 28/KSĐT-KT ngày 09/8/2018 truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Tuyên bố Hoàng Văn T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo T từ 03 đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (16/4/2018).

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 591 của Bộ luật dân sự 2015: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại Thẩm Thị K số tiền 146.100.000đ *(Một trăm bốn mươi sáu triệu một trăm nghìn đồng)*, được trừ đi 22.000.000đ đã bồi thường, bị cáo Hoàng Văn T còn phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Thẩm Thị K 124.100.000đ.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho ông Dương Văn P 01 xe mô tô BKS 93K1- 02x.xx ; 01 đăng ký xe mô tô BKS 93K1- 02x.xx mang tên Nguyễn Thị Hồng Đ.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51: Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt: Bị cáo dưới 36 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 591 của Bộ luật Dân sự 2015: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại Thẩm Thị K số tiền thấp hơn mức mà đại diện hợp pháp của bị hại Thẩm Thị K yêu cầu vì lỗi của bị cáo là lỗi vô ý, bị cáo có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn. Bị hại K không có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ai.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ, khoản 1, Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Hoàng Văn T.

Bị cáo Hoàng Văn T nói lời sau cùng, có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/3/2018, tại Km 143 + 100, Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô BKS 93K1 – 02x.xx theo hướng Hà Nội – Cao Bằng, do không tuân thủ luật giao thông đường bộ, vượt xe không đúng quy định, đi lấn phần đường bên trái theo chiều đi của mình là 4,02m, đi với tốc độ nhanh, không làm chủ được tốc độ đã đâm va với xe mô tô BKS 97F7 - xxxx do bà Thẩm Thị K điều khiển đi ngược chiều, trên xe chở cháu Đàm Thiên N. Hậu quả làm bà K tử vong, gây thiệt hại về tài sản là 4.515.000đ *(Bốn triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng).*

[3] Hành vi này của Hoàng Văn T đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ.

Khoản 1, Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định: *"Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định…"*

Khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định: *"1……*

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt"

Hậu quả của hành vi này của bị cáo là đã xảy ra tai nạn giao thông và làm bà Thẩm Thị K tử vong, thiệt hại về tài sản là 4.515.000đ *(Bốn triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng).*

Từ những chứng cứ nêu trên. Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 260/BLHS là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội. Điều luật có nội dung:

"*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ ba mươi triệu đồng đến một trăm triệu đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm, hoặc phạt tù từ một năm đến năm năm*

a) Làm chết một người…

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe…".

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 22.000.000đ. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự, phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] *Về vật chứng trong vụ án*: 01 xe mô tô BKS 97F7- xxxx ; 01 giấy phép lái xe mang tên Thẩm Thị K; 01 đăng ký xe mô tô BKS 97F7- xxxx mang tên Hoàng Thị L; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự mang tên Hoàng Thị L đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho ông Đàm Trung N (chồng bà K). Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật; 01 xe mô tô BKS 93K1 – 02x.xx; 01 đăng ký xe mô tô BKS 93K1- 02x.xx mang tên Nguyễn Thị Hồng Đ. Tại phiên tòa sơ thẩm ông Dương Văn P là chủ sở hữu của chiếc xe vắng mặt nhưng đã ủy quyền cho vợ là bà Hoàng Thị Q tham gia tố tụng tại phiên tòa, trước đó tại cơ quan điều tra, ông P đã có lời khai, không yêu cầu bị cáo T bồi thường và đề nghị được xin lại chiếc xe này. Hội đồng xét xử xét thấy việc T điều khiển chiếc xe mô tô BKS 93K1- 02x.xx tham gia giao thông là do

T tự ý lấy xe đi, ông P không biết sự việc này. Do vậy, không xem xét xử lý đối với ông P là phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị của ông P xin được lấy lại chiếc xe là hợp lý, cần chấp nhận.

[8] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại Thẩm Thị K yêu cầu bị cáo T bồi thường 146.100.000đ bao gồm: Tiền xe đưa bị hại K đi cấp cứu và tiền thuê xe chở thi thể từ bệnh viện về nhà là 1.100.000đ; tiền mai táng phí là 10.000.000đ; tiền tổn thất tinh thần là 130.000.000đ; tiền sửa xe máy là 5.000.000đ. Xác nhận bị cáo T đã bồi thường được 22.000.000đ. Bị cáo T không nhất trí với yêu cầu bồi thường của đại diện hợp pháp của bị hại Thẩm Thị K vì cho rằng mức bồi thường như vậy là quá cao, chỉ nhất trí bồi thường 5.000.000đ thiệt hại về tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định một mức bồi thường phù hợp nhất theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu bồi thường của đại diện hợp pháp của bị hại Thẩm Thị K là cao, có những khoản chưa hợp lý. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường của đại diện hợp pháp của bị hại Thẩm Thị K gồm: Tiền thuê xe đi cấp cứu và tiền thuê xe chở thi hài về gia đình là 1.100.000đ; tiền mai táng phí là 10.000.000đ; Tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 80.000.000đ; Cần ghi nhận sự thỏa thuận về mức bồi thường thiệt hại về tài sản là 5.000.000đ giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại Thẩm Thị K.Tổng cộng các khoản là 96.100.000đ. Bị cáo đã bồi thường được 22.000.000đ. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại Thẩm Thị K 74.100.000đ; Bà Hoàng Thị H, ông Đàm Trung K (bố mẹ cháu Đàm Thiên N) vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra và có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, không yêu cầu Hoàng Văn T phải bồi thường thiệt hại gì đối với cháu N; Ông Dương Văn P chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 93K1- 02x.xx vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra, không yêu cầu Hoàng Văn T phải bồi thường thiệt hại gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Đối với bảo hiểm của xe mô tô 97F7 – xxxx được mua ngày 28/11/2017 tại Công ty bảo hiểm PJICO Thái Nguyên, thời hạn bảo hiểm đến 28/11/2018. Trong quá trình điều tra và đến khi xét xử sơ thẩm, Công ty bảo hiểm cho biết, đến nay chưa nhận được đầy đủ hồ sơ. Do vậy Công ty bảo hiểm chưa chi trả số tiền bảo hiểm cho chủ phương tiện theo quy định. Chủ phương tiện có quyền đề nghị công ty bảo hiểm PJICO Thái Nguyên thanh toán bảo hiểm theo hợp đồng đã ký kết.

[12] Về án phí: Bị cáo T là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Ngày 24/9/2018 bị cáo T có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T **36** (*Ba mươi sáu)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, giam (16/4/2018).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 591 của Bộ luật dân sự 2015: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Thẩm Thị K số tiền 74.100.000đ *(Bảy mươi tư triệu một trăm nghìn đồng).*

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho ông Dương Văn P: 01 xe mô tô BKS 93K1- 021.56; 01 đăng ký xe mô tô BKS 93K1-02x.xx mang tên Nguyễn Thị Hồng Đ.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 16 tháng 8 năm 2018 giữa Công an huyện Chợ Mới và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới*).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn T

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại Thẩm Thị K, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Dương Văn P. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại Đàm Thiên N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Dương Văn P, công ty bảo hiểm PJICO. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bào chữa;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA